

TD092

Siêu Vật Liệu (Metamaterial) Cho 6G Và **Ứng Dụng Trong Điều Khiển Sóng Điện Từ** Lần ban hành: 1

Siêu vật liêu là vật liêu nhân tạo với cấu trúc vi mô hoặc nano, cho phép điều khiển sóng điện từ, âm học và cơ học nhờ tham số hiệu dung bất thường. Đơn vi cấu trúc tuần hoàn của siêu vật liêu có kích thước nhỏ hơn bước sóng, cho phép thiết kế cloaking, superlens, anten siêu mỏng và các ứng dung khác.

1. Giới thiệu

Siêu vật liệu (Metamaterial) là một trong những lĩnh vực tiên phong nhất trong khoa học vật liệu và công nghệ sóng. Khác với vật liệu tư nhiên vốn có giới hạn về hằng số điện môi, từ tính hay tính dẫn điện, siêu vật liệu được tạo ra bằng cách thiết kế cấu trúc nhân tạo ở cấp độ nano và micro, cho phép kiểm soát sóng điện từ theo những cách "phi tự nhiên".

Khi thế giới hướng tới mạng 6G, hoạt động ở dải tần Terahertz (0.1–10 THz), các kỹ thuật truyền thống như anten kim loại hay ăng-ten MIMO khổng lồ sẽ gặp giới hạn vật lý. Siêu vật liệu chính là giải pháp mang tính đột phá, cho phép tạo Race khiển sóng điện từ linh hoạt, giúp hiện thực hóa tốc độ truyền dữ liệu hàng terabit/giây và độ trễ dưới 1 mili giây mà 60 đời 1

Định nghĩa và phân loại 2.

Siêu vật liệu được phân loại theo tính chất sóng mà chúng điều khiển:

- Siêu vât liêu điện từ (electromagnetic metamaterials): cho phép thiết lập ε_{eff} và μ_{eff} âm hoặc không đồng nhất, ứng dụng trong cloaking và superlensing.
- Siêu vât liêu âm hoc (acoustic metamaterials): sử dụng cấu trúc công hưởng Helmholtz hoặc ống dẫn âm để điều khiển tốc độ và hướng truyền sóng âm, phục vụ cách âm và cloaking âm.
- Siêu vật liệu cơ học (mechanical metamaterials): sở hữu các đặc tính cơ học phi truyền thống như hệ số Poisson âm (auxetic) hoặc cứng/nhu mềm 27 Al Race tùy biến.
- Siêu vật liệu quang học (optical metamaterials): hoạt động ở bước sống ánh sáng khả kiến và cân hồng ngoại, đòi hỏi cấu trúc nano với kích thước nhỏ hơn 100 nm để điều khiển giao thoa và phân cực ánh sáng.

Mỗi loại siêu vật liêu có cơ chế hoạt động và pham vi ứng dung riêng, nhưng đều dựa trên nguyên lý đồng nhất hóa (homogenization) để mô tả tính chất trung bình của môi trường nhân tao thông qua các tham số hiệu dung (effective parameters).

Nguyên lý hoạt động và mô hình hóa



TD092

Siêu Vật Liệu (Metamaterial) Cho 6G Và **Ứng Dụng Trong Điều Khiển Sóng Điện Từ** Lần ban hành: 1

Nguyên lý cốt lõi của siêu vật liêu là sư công hưởng của đơn vi cấu trúc. Với siêu vật liệu điện từ, các split-ring resonator (SRR) và mảng dây kim loại (wire arrays) tao ra công hưởng từ và điên, dẫn đến ε_{eff} hoặc μ_{eff} âm trong vùng tần số hęp.

Mô hình hóa siêu vật liệu thường sử dụng các phương trình Maxwell hiệu dụng, trong đó các tham số ε_{eff} và μ_{eff} được tính từ đáp ứng của đơn vị cấu trúc. Phương trình phân tán (dispersion relation) xác định mối quan hệ giữa véc-tơ sóng k và tần số ω, cho phép dự đoán khoảng băng thông và tính ổn định của cộng hưởng.

- Công thức hiệu dụng: $\varepsilon_{eff} = f(\chi_e)$, $\mu_{eff} = f(\chi_m)$, trong đó χ là độ từ cảm và
- **Dispersion relation:** k(ω) xác định tốc độ pha và tốc độ nhóm, ảnh hưởng đến khả năng truyền và hấp thụ sóng.
- Hiệu ứng cộng hưởng đa bậc: thiết kế nhiều cộng hưởng để mở rộng băng thông và giảm tổn hao (losses).

Các phương pháp chế tạo

Chế tạo siêu vật liêu đòi hỏi công nghệ vị chế tạo chính xác để tạo ra cấu trúc lặp lai tuần hoàn với kích thước từ micro đến nano. Các phương pháp chính gồm:

- 1. Gia công MEMS và photolithography: sử dụng cho tần số vi sóng và THz, công nghệ CMOS-compatible cho phép tích hợp trên chip bán dẫn.
- 2. In 3D vi cấu trúc (two-photon polymerization): cho phép chế tao cấu trúc 3D phức tạp ở quy mô sub-micron, phục vụ siêu vật liệu quang học (ScienceDirect).
- 3. Tự tổ chức (self-assembly) và in phun nano: sử dụng vật liệu block copolymers hoặc colloidal nanoparticles để tạo màng mỏng siêu vật liệu trên diện rộng với chi phí thấp.

Phương pháp	Kích thước cấu trúc	Ưu điểm	Nhược điểm
Photolithography		Độ chính xác cao, khả năng tích hợp	Chi phí cao, diện tích nhỏ
Two-photon polymerization	100 nm–1 μm	Khả năng 3D phức tạp	Tốc độ chậm, đắt đỏ
Self-assembly	10 nm–1 μm	Quy mô lớn, chi phí thấp	Độ đồng nhất hạn chế

5. Siêu vật liệu điện từ

23.54.27_Al Race 4.



TD092

Siêu Vật Liệu (Metamaterial) Cho 6G Và **Ứng Dụng Trong Điều Khiển Sóng Điện Từ** Lần ban hành: 1

Siêu vât liêu điên từ (electromagnetic metamaterials) tân dung cấu trúc đơn vi cộng hưởng để mô phỏng tham số hiệu dụng ε_{eff} và μ_{eff} âm hoặc giá trị bất thường. Split-ring resonator (SRR) tao công hưởng từ, trong khi mảng dây kim loại (wire array) tạo cộng hưởng điện, kết hợp để đạt được vùng tần số với khúc xa âm (Nature).

Đặc tính phân tán (dispersion) của siêu vật liệu điện từ được mô tả bởi phương trình:

 $k2=\omega 2\mu eff(\omega) \epsilon eff(\omega)$

Trong đó, k là véc-tơ sóng, ω là tần số, $\mu_{eff}(\omega)$ và $\epsilon_{eff}(\omega)$ thay đổi theo tần số, cho phép thiết kế băng thông cộng hưởng hẹp hoặc mở rộng bằng cách bố trí đa cộng hưởng trong một đơn vị cell.

- Negative refraction: góc khúc xa phản chiều với góc tới, cho phép chế tạo siêu ống kính (superlens) vượt giới hạn nhiễu xạ.
- Hyperbolic dispersion: iso-frequency surface dang hyperboloid ho tro mật độ trạng thái quang học cao và truyền dẫn sóng evanescent.
- Metasurfaces: siêu vật liêu hai chiều điều khiển pha ánh sáng theo mặt phẳng, ứng dung trong điều chế sóng và quang học phẳng.

Nguyên lý hoạt động 6.

- Cấu trúc siêu nhỏ: Siêu vật liêu gồm những phần tử lặp (unit cell) nhỏ hơn nhiều so với bước sóng tín hiệu. Nhờ vậy, thay vì chỉ hấp thụ hay phản xạ sóng như vật liệu thường, chúng có thể thay đổi pha, biên độ và hướng truyền theo thiết kế.
- Chỉ số khúc xạ âm: Một trong những đặc điểm nổi bật là khả năng tạo ra chỉ số khúc xạ âm (negative refractive index), nghĩa là sóng có thể "bẻ cong" theo hướng ngược lại so với quy luật thông thường.
- Metasurface: Thay vì khối 3D cồng kềnh, siêu vật liệu có thể được chế tạo thành các lớp mỏng 2D (metasurface), dày chỉ vài nanomet nhưng có khả năng kiểm soát sóng mạnh mẽ, dễ tích hợp lên thiết bị di động hoặc vệ tinh.
- Điều khiển động (Dynamic Tuning): Với sự hỗ trợ của graphene và vật liêu 2D, các đặc tính điện từ có thể thay đổi theo điện áp, ánh sáng hay từ trường bên ngoài, tạo nên bề mặt thông minh có khả năng điều chỉnh theo thời gian thực.



7. Úng dụng trong mạng 6G



TD092

Siêu Vật Liệu (Metamaterial) Cho 6G Và **Ứng Dụng Trong Điều Khiển Sóng Điện Từ** Lần ban hành: 1

7.1 Anten siêu vật liệu tái cấu hình:

- Các anten 6G cần băng thông lớn, đa hướng và linh hoat. Siêu vât liêu cho phép thiết kế anten có thể chuyển đổi mẫu bức xa, tập trung sóng về hướng người dùng hoặc phân tán khi cần thiết.
- Thay vì cần hàng trăm anten riêng lẻ, một anten phủ metasurface có thể thay thế toàn bộ nhờ khả năng lập trình.

7.2 Bê mặt phản xạ thông minh (Reconfigurable Intelligent Surface – RIS):

- Trong đô thị, tín hiệu thường bị tòa nhà che chắn. RIS phủ siêu vật liệu có thể "bẻ cong" sóng, chuyển hướng tín hiệu đến đúng người dùng.
- o Điều này giúp tăng vùng phủ sóng, giảm "điểm chết" và tiết kiệm năng lượng phát sóng.

7.3 Lọc và bảo mật tín hiệu:

- Siêu vật liêu cho phép tạo ra bộ lọc tần số hẹp và kênh truyền an toàn, giảm nguy cơ nghe lén.
- Đây là bước quan trọng khi 6G được ứng dụng trong y tế từ xa, tài chính và quân sư.

7.4 Giao tiếp Terahertz (THz):

- Sóng THz dễ bị hấp thụ bởi môi trường, nhưng siêu vật liệu có thể tăng cường khả năng truyền và hội tụ.
- o Nhờ đó, liên lạc 6G có thể đạt tốc độ hàng trăm gigabit đến terabit/giây, đáp ứng cho metaverse và AI thời gian thực.

Ứng dụng ngoài viễn thông 8.

- Tàng hình radar và sóng: Siêu vật liệu có thể khiến vật thể trở nên "vô hình" với radar bằng cách làm lệch hướng sóng, ứng dụng trong quân sự.
- Thấu kính siêu phân giải (Superlens): Vượt giới hạn nhiễu xạ ánh sáng, cho phép quan sát chi tiết tế bào hoặc cấu trúc nano.
- Pin mặt trời siêu hiệu quả: Tăng khả năng hấp thụ ánh sáng vào tế bào quang điện.
- Cảm biến sinh học: Dùng cộng hưởng plasmon bề mặt để phát hiện virus, protein hoặc hóa chất ở nồng độ cực thấp.
- Vật liệu cách âm: Không chỉ điều khiển sóng điện từ, siêu vật liệu còn ứng dụng trong điều khiển sóng âm, giảm tiếng ồn đô thị.

23.54.27_AI Race

4



TD092

Siêu Vật Liệu (Metamaterial) Cho 6G Và **Ứng Dụng Trong Điều Khiển Sóng Điện Từ** Lần ban hành: 1

9. Thách thức nghiên cứu và thương mại hóa

- Sản xuất quy mô nano: Tạo cấu trúc nano đồng nhất ở diện tích lớn là cực kỳ khó khăn và tốn kém.
- Đô bền vật liêu: Siêu vật liêu dễ bị hư hỏng khi tiếp xúc môi trường khắc nghiệt, cần cải tiến về cơ học.
- Chi phí: Vật liệu graphene, vàng nano hay oxide hiếm đắt đỏ, chưa thể triển khai đại trà.
- Tích hợp tiêu chuẩn 6G: Các hãng viễn thông cần thống nhất chuẩn RIS, metasurface để đảm bảo tính tương thích toàn cầu.
- Điều khiển động: Dù ý tưởng metasurface động đã xuất hiện, việc chế tạo sản phẩm ổn định vẫn còn ở giai đoạn thử nghiệm.

10. Xu hướng tương lai

- Metamaterial lai (Hybrid): Kết hợp graphene với các oxide kim loại để vừa rẻ vừa hiệu quả.
- Metasurface điều khiển AI: AI tối ưu hóa cách điều khiển RIS theo thời gian thực để đảm bảo kết nối tốt nhất.
- Tích hợp trong vệ tinh và drone: Siêu vật liệu nhẹ, mỏng, phù hợp cho hệ thống viễn thông không gian.
- Úng dụng dân dụng: Anten thông minh cho smartphone, router Wi-Fi 7/8, và thiết bi IoT.
- Kết hợp lượng tử: Siêu vật liệu có thể mở đường cho truyền thông lượng tử và các thiết bị quang học lượng tử thế hệ mới.



2025-09-23 23.54.27 _AI Race



TD092

Siêu Vật Liệu (Metamaterial) Cho 6G Và **Ứng Dụng Trong Điều Khiển Sóng Điện Từ** Lần ban hành: 1

11. Tác động kinh tế – xã hội

- Mạng phủ sóng toàn diện: Giảm chi phí hạ tầng 6G khi cần ít trạm phát
- Internet tốc độ siêu cao: Đáp ứng nhu cầu thực tế ảo, metaverse, và công nghiệp 4.0.
- An ninh quốc gia: Hỗ trợ hệ thống radar tàng hình, thông tin quân sự bảo mật.
- Y tế và giáo dục: Tạo môi trường ảo chất lượng cao cho phẫu thuật từ xa, học tập từ xa.
- Kinh tế xanh: Giảm tiêu thụ năng lượng trong viễn thông nhờ tối ưu sóng

23.54.27_AI Race

2025-09-23 23.54.27 AI Race

2025-09-23 23.54.27_AI Race